

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chuẩn đầu ra
ngành đào tạo Công nghệ sinh học, trình độ Đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 828/BYT-QĐ ngày 29/9/1961 của Bộ Y tế về việc thành lập Trường Đại học Dược Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Văn bản số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hợp nhất Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của GD&ĐT ban hành qui định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và qui trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Dược Hà Nội ngày 09/9/2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng & Khảo thí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo Công nghệ sinh học, trình độ Đại học của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Điều 2. Căn cứ Chuẩn đầu ra được ban hành tại Quyết định này, các bộ môn, phòng chức năng và các đơn vị liên quan có nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện, xây dựng Chương trình đào tạo để đảm bảo đạt được Chuẩn đầu ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo, Đảm bảo chất lượng & Khảo thí, Tổ chức - Hành chính và Trưởng các bộ môn và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Website;
- Lưu VT; ĐBCL&KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Bình

CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 819/QĐ-DHN, ngày 02 tháng 10 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

1. Tên ngành đào tạo: Công nghệ sinh học (Biotechnology)

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức

3.1. Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam để vận dụng vào việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác chuyên môn.

3.2. Đạt trình độ tiếng Anh từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

3.3. Có kiến thức tin học văn phòng cơ bản, thống kê và một số phần mềm thông dụng dùng trong sinh học.

3.4. Có kiến thức khoa học cơ bản làm nền tảng lý luận và thực tiễn cho khối ngành Công nghệ sinh học.

3.5. Có kiến thức cơ bản về các chủ trương, chính sách và các quy định của pháp luật và quản lý, điều hành liên quan đến công tác nghiên cứu phát triển, sản xuất, kinh doanh, đảm bảo chất lượng sinh phẩm chẩn đoán *in vitro*, thực phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thuốc và nguyên liệu làm thuốc có nguồn gốc sinh học.

3.6. Có kiến thức cơ sở về Công nghệ sinh học và khoa học sự sống để tiếp thu các kiến thức ngành về Công nghệ sinh học.

3.7. Có kiến thức về các quy trình cơ bản trong Công nghệ sinh học để nghiên cứu, sản xuất chế phẩm sinh học.

3.8. Có kiến thức nền tảng về ngành công nghệ sinh học để hình thành ý tưởng, đề xuất và tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện, quản lý, đánh giá về các phương pháp, kỹ thuật, dự án nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Công nghệ sinh học.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Có kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, quản lý và ra quyết định liên quan đến lĩnh vực Công nghệ sinh học để làm việc một cách hiệu quả.

4.2. Có khả năng tham gia tổ chức, quản lý, xây dựng, triển khai và ứng dụng các kỹ thuật để vận hành được các quy trình sản xuất sản phẩm có nguồn gốc sinh học.

4.3. Có khả năng tham gia tổ chức và triển khai các công việc liên quan đến xây dựng tiêu chuẩn chất lượng, kiểm nghiệm sinh phẩm chẩn đoán *in vitro*, thực phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thuốc, nguyên liệu làm thuốc có nguồn gốc sinh học. Thực hiện được các xét nghiệm cơ bản liên quan đến sinh học.

4.4. Có khả năng tham gia đào tạo, nghiên cứu, triển khai, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở nghiên cứu và đào tạo thuộc lĩnh vực Công nghệ sinh học.

4.5. Có khả năng ứng dụng kiến thức chuyên môn để định hướng, tư vấn cho người tiêu dùng trong lựa chọn và sử dụng các sản phẩm liên quan đến công nghệ sinh học.

4.6. Có kỹ năng tìm kiếm, phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin và vận dụng những thành tựu về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế trong ngành Công nghệ sinh học và phù hợp với điều kiện của địa phương, vùng miền.

4.7. Có khả năng triển khai thực hiện các văn bản pháp quy về nghiên cứu phát triển, sản xuất liên quan đến Công nghệ sinh học và kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó.

4.8. Có kỹ năng tiếng Anh ở mức có thể hiểu ý chính của một bài báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc của sinh học và công nghệ sinh học; có thể diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.

4.9. Có khả năng khai thác, sử dụng một số phần mềm thông dụng trong lĩnh vực sinh học và các dịch vụ cơ bản của internet.

4.10. Có khả năng giao tiếp, biên soạn, thuyết trình, thảo luận, đàm phán và làm chủ tình huống.

5. Yêu cầu về mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm

5.1. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.

5.2. Có khả năng tổ chức và quản lý tốt các nguồn lực và thời gian.

5.3. Có khả năng đưa ra được các kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật của lĩnh vực Công nghệ sinh học.

5.4. Có khả năng tổ chức và làm việc theo nhóm.

5.5. Có động cơ học tập và làm việc đúng đắn, nhận thức được nhu cầu cập nhật kiến thức, kỹ năng liên tục.

5.6. Có đạo đức nghề nghiệp, hành nghề đúng pháp luật, trung thực, khách quan.

- 5.7. Có trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng.
- 5.8. Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.
- 5.9. Nhận thức rõ và có ý thức bảo vệ môi trường.
- 5.10. Có ý thức rèn luyện sức khỏe, bảo vệ an ninh quốc phòng.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- 6.1. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng cử nhân Công nghệ sinh học trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh sinh phẩm chẩn đoán *in vitro*, thực phẩm, thực phẩm chức năng, thuốc và nguyên liệu làm thuốc có nguồn gốc sinh học.
- 6.2. Làm việc trong các viện nghiên cứu, trung tâm hoặc phòng thí nghiệm có hoạt động nghiên cứu phát triển liên quan đến sinh học và công nghệ sinh học, y sinh học.
- 6.3. Làm việc trong cơ quan quản lý các cấp và các tổ chức quốc tế có yêu cầu sử dụng cử nhân Công nghệ sinh học.
- 6.4. Làm việc trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu về sinh học, Công nghệ sinh học và y sinh học.
- 6.5. Làm việc trong các phòng xét nghiệm của các cơ sở y tế khám chữa bệnh và y tế dự phòng.
- 6.6. Thành lập và điều hành các cơ sở sản xuất, kinh doanh, tư vấn, dịch vụ thuộc lĩnh vực Công nghệ sinh học.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- 7.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; duy trì, cải thiện các kỹ năng mềm.
- 7.2. Có khả năng theo học văn bằng hai đại học các ngành khác liên quan.
- 7.3. Có khả năng tham gia các khóa đào tạo liên tục, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- 7.4. Có khả năng theo học các chương trình đào tạo liên quan đến công nghệ sinh học để được cấp văn bằng sau đại học trong và ngoài nước. *oy*

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Bình